

HỘI Y HỌC DỰ PHÒNG VIỆT NAM

Tạp chí Y học dự phòng

Tập 27, số 13 - 2017

Diễn đàn khoa học của Hội Y học dự phòng Việt Nam

Mục lục - Contents

Trang - Page

Tất cả các Công trình nghiên cứu và Tổng quan in trong Tạp chí y học dự phòng đã được hai phản biện độc lập cho mỗi bài

► TÔNG QUAN - REVIEWS

1. ***Orientia (Rickettsia) tsutsugamushi*: một số vấn đề về dịch tễ học, vi khuẩn học, lâm sàng và điều trị bệnh** 9

Orientia (Rickettsia) tsutsugamushi: epidemiology, bacteriology, clinic and treatment
Dương Tuấn Linh, Võ Viết Cường

► CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU – ORIGINAL PAPERS

2. **Kiến thức của cán bộ y tế về bình đẳng giới trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại 8 tỉnh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ** 24

Knowledge of gender equality in reproductive health services among health workers in 8 Southern central coastal provinces
Lê Minh Thi, Đoàn Thị Thùy Dương, Bùi Thị Thu Hà

3. **Đánh giá hiệu quả khử trùng của hóa chất sử dụng tại Trung tâm nghiên cứu sản xuất vắc xin và sinh phẩm Y tế** 34

Evaluating the disinfection ability of sanitary chemical used in Polyvac
Phạm Anh Thư, Ngô Thu Hương, Nguyễn Đăng Hiền, Nguyễn Thúy Hương, Ngô Tiến Thọ

4. **Thực hành tư vấn về phản ứng sau tiêm chủng cho trẻ dưới 1 tuổi của cán bộ y tế tại 8 xã/phường tỉnh Thanh Hóa năm 2016** 42

The post-vaccination counseling behavior for children under one year of age among healthcare workers in 8 wards of Thanh Hoa province in 2016
Lê Thị Hương, Nguyễn Huy, Dương Thị Hồng, Đặng Thị Thanh Huyền, Nguyễn Văn Thành, Lê Thị Thanh Xuân

5. **Đánh giá kỹ thuật Nested PCR một ống cải tiến cho chẩn đoán vi khuẩn *Clostridium difficile* sinh độc tố gây tiêu chảy sau dùng kháng sinh ở Việt Nam** 50

Validation of a modified single-tube nested PCR for detection of toxigenic *Clostridium difficile* in patients with antibiotics-associated diarrhea in Vietnam
Vũ Thị Thu Hương, Lê Thị Trang, Phùng Thị Thu Hằng, Tăng Thị Nga, Đỗ Thị Quỳnh Nga, Trần Thị Hải Âu, Vũ Thị Kim Liên

- 6. Kiến thức, thực hành và yếu tố liên quan về sử dụng thuốc kháng sinh của người dân tại một số xã, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình năm 2017** 60
 Knowledge, practices and some factors related to antibiotics usage in some communes from Kien Xuong district, Thai Binh province, in 2017
Nguyễn Văn Tiến, Trần Thị Khuyên, Vũ Thị Lan, Trần Thị Vân, Nguyễn Tuyết Chinh, Vũ Thị Thanh Nhân, Phạm Thanh Phúc
- 7. Thẩm định quy trình bất hoạt virút bằng formalin trong sản xuất vắc xin cúm A/H7N9** 68
 Validation of virus formalin inactivation process in A/H7N9 influenza vaccine production
Nguyễn Thị Tuyết, Lê Văn Bé, Ngô Đăng Nghĩa, Dương Hữu Thái
- 8. Thực trạng mang gen beta thalassemia và đặc điểm một số chỉ số huyết học ở phụ nữ dân tộc thiểu số tuổi 15-49 tại huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn** 75
 Beta thalassemia genetic carrier and feature of some hematological indexes among ethnic minority women aged 15-49 in Cho Moi district, Bac Kan province
Nguyễn Thị Ánh, Đàm Khải Hoàn, Nguyễn Huy Hoàng, Nguyễn Kiều Giang, Nguyễn Tiến Dũng
- 9. Nồng độ các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy trong máu phụ nữ trong độ tuổi sinh sản tại Khánh Hòa năm 2016** 82
 Levels of persistent organic pollutants in the blood of women of reproductive age in Khanh Hoa province in 2016
Hồ Văn Quốc, Viên Quang Mai, Ngô Việt Dư, Đỗ Thái Hùng
- 10. Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến chất lượng cuộc sống của người Mường được nhận bảo trợ xã hội tại xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa năm 2017** 89
 Real situation and some factors related to the quality of muong people's life received social welfare at Yen Lam commune, Yen Dinh district, Thanh Hoa province 2017
Đặng Đức Nhu, Lê Thị Kim Ánh, Nguyễn Thị Nhu
- 11. Hiệu quả can thiệp thay đổi kiến thức, thái độ, thực hành phòng - chống nhiễm khuẩn đường sinh sản ở vị thành niên tại một số trường trung học của huyện Kim Bảng, Hà Nam, năm 2015 - 2016** 95
 Effectiveness of interventions to change knowledge, attitude and practice regarding reproductive tract infections prevention of adolescents at some schools in Kim Bang district, Ha Nam, 2015 – 2016
Lưu Thị Kim Oanh, Hoàng Văn Minh, Vũ Sinh Nam
- 12. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ, thực hành phòng - chống nhiễm khuẩn đường sinh sản ở vị thành niên tại một số trường trung học của huyện Kim Bảng, Hà Nam, năm 2015** 103
 Some relevant factors to knowledge, attitude and practice regarding reproductive tract infections prevention of adolescents at some schools in Kim Bang district, Ha Nam, 2015
Lưu Thị Kim Oanh, Hoàng Văn Minh, Vũ Sinh Nam

- 13. Đánh giá mật độ và tình trạng kháng hóa chất diệt côn trùng của véc tơ chính truyền sốt rét tại một số địa phương Việt Nam** 113
 Evaluation of density index and insecticide resistance status of main malaria vectors in some locations in Vietnam
Vũ Việt Hưng, Vũ Đức Chính
- 14. Kiến thức, thực hành của cán bộ Y tế xã về giám sát bọ gậy và các yếu tố liên quan tại huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng năm 2017** 119
 Knowledge and practice of commune's health workers on staff on vector surveillance and related factors in Bao Lam district, Lam Dong province in 2017
Nguyễn Thị Thương Diễm, Nguyễn Thúy Quỳnh, Nguyễn Hữu Phúc, Phạm Lê Phương Thảo
- 15. Thực trạng và các yếu tố liên quan đến stress của sinh viên y tế công cộng tại một trường đại học ở Hà Nội năm 2017** 131
 Prevalence and associated factors of stress among public health students in Hanoi in 2017
Nguyễn Thành Trung, Hoàng Đức Luận, Lê Ngọc Quang
- 16. Tỷ lệ người bệnh hài lòng với dịch vụ phẫu thuật đục thủy tinh thể tại bệnh viện mắt Bình Định năm 2017** 136
 The proportion of patients satisfied with cataract surgery service at Binh Dinh eye hospital in 2017
Nguyễn Hồ Kim, Trương Quang Đạt, Nguyễn Trang Nhung
- 17. Động lực làm việc của nhân viên y tế tại bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ, Minh Hải, Cà Mau năm 2015 động lực làm việc và một số yếu tố liên quan của nhân viên y tế tại bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ, Minh Hải, Cà Mau năm 2015 và một số yếu tố liên quan** 146
 Work motivation of health workers in Hoan My Minh Hai general hospital, Ca Mau province in 2015 and associated factors
Nguyễn Thị Hoài Thu, Nguyễn Việt Triều, Bùi Thị Mỹ Anh
- 18. Đánh giá hiệu quả mô hình can thiệp truyền thông chủ động trong phòng chống ngộ độc nấm độc tại tỉnh Sơn La năm 2015** 154
 Evaluating effectiveness of active communication in the prevention of poisonous mushroom poisoning in Son La, 2015
Cao Văn Trung, Phạm Duy Tường, Phạm Ngọc Khanh
- 19. Kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người và một số yếu tố liên quan ở người dân tại phường Hương Long, thành phố Huế năm 2016** 166
 Knowledge, attitude and practice of preventing zoonotic diseases and associated factors among adults in Huong Long ward, Hue city, 2016
Trần Thị Mai Liên, Võ Văn Thắng